

Bản án số: 89/2021/HS - ST  
Ngày 07 - 5 - 2021

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Duy

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông: Ngô Quang Lực

Ông: Lò Thị Đình

***- Thư ký phiên toà:*** Ông Quảng Văn Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà:*** Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 93/2021/TLST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 82/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn Kh.** Tên gọi khác: Không; sinh năm 1997, tại: tỉnh Đ. Nơi cư trú: Bản V, xã P, thành phố Đ, tỉnh Đ. Nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Khơ Mú; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn Th và con bà: Lò Thị H; Bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2021 đến nay, có mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ ngày 10/01/2021, tổ công tác Công an xã P, thành phố Điện Biên Phủ đi làm nhiệm vụ tại khu vực bản V, xã P, khi đến lán ao của gia đình Lò Văn Kh đã phát hiện trong lán có Quảng Văn Tr trú tại bản P, xã P đang ở cùng Lò Văn Kh. Khi thấy lực lượng công an, Lò Văn Kh đã có hành vi cất giấu 01 gói nilon màu hồng vào trong đồng tro nguội cạnh bếp. Tổ công tác đã tiến hành

kiểm tra gói nilon mà Kh vừa cất giấu và phát hiện bên trong có các cục chất bột màu trắng đục nghi là Heroine. Ngay sau đó tổ công tác đã tiến hành niêm phong toàn bộ vật chứng và lập biên bản bắt tạm giữ đối với Kh để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra Lò Văn Kh khai nhận số chất bột màu trắng đục bên trong gói nilon màu hồng đã bị thu giữ là Heroine. Nguồn gốc có được số ma túy này là do Kh mua được của một người phụ nữ không quen biết ở ven đường thuộc bản Lọng Luông 1, xã Mường Phăng, thành phố Điện Biên Phủ với giá 200.000 đồng vào ngày 09/01/2021, sau đó mang về cất giấu để sử dụng cho bản thân. Đến khoảng 13 giờ 45 phút ngày 10/01/2021 thì Tr đến nhà Kh chơi, cả hai đi ra lán ao để đốt lửa, tại đây Tr xin Kh cho hút Heroine, Kh đồng ý rồi đứng lên đi ra lấy gói Heroine trong túi áo khoác để trên chiếc loa trong lán áo ra để cùng Tr sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ cùng toàn bộ vật chứng.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong vật chứng ngày 10/01/2021 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kết luận giám định số: 147/GĐ - PC09 ngày 18/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên đã xác định số vật chứng thu giữ của Lò Văn Kh là ma túy, loại Heroine có khối lượng 0,64 gam.

Tại bản Cáo trạng số 41/CT-VKSTPĐBP ngày 15/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Lò Văn Kh về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*", đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lò Văn Kh từ 15 đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 0,56 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi đã gửi giám định. Căn cứ khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận, hoàn toàn nhất trí với bản Cáo trạng và luận tội của Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được về với gia đình và cộng đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Ngày 10/01/2021, bị cáo Lò Văn Kh đã bị bắt quả tang trong khi đang cất giữ trái phép 0,64 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không nhằm mục đích nào khác. Vì vậy hành vi của bị

cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249/BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo thực hiện tội phạm do lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đơn giản, chỉ do nghiện ma túy nên đã cất giữ trái phép ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm đến trật tự trị an, an toàn trong xã hội.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, vì vậy bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

[4] Hướng xử lý đối với bị cáo: Sau khi xem xét về hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo là người nghiện ma túy từ năm 2016, đây là nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy, để có thời gian cai nghiện ma túy thì cần phải áp dụng một hình phạt phù hợp với tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra. Xét thấy đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về áp dụng hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ nên cần được chấp nhận.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249/BLHS, ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Tuy nhiên, bị cáo hiện chưa có vợ con, sống phụ thuộc gia đình, bản thân lại là người nghiện ma túy đã nhiều năm, không có tài sản nên không có khả năng thi hành. Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Vật chứng: Số Heroine đã thu giữ của bị cáo có khối lượng là 0,64 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và 01 mảnh nilon màu hồng cần bị tịch thu tiêu huỷ theo điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS.

[8] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136/BLTTHS thì bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Mặc dù bị cáo không có đơn, nhưng tại phiên tòa bị cáo đã có ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn miễn án phí cho bị cáo. Vì vậy, căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[9] Vấn đề khác: Bị cáo đã khai nguồn gốc số ma túy bị thu giữ là do bị cáo của một người không quen biết nên Cơ quan Điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với Quảng Văn Tr là người đến xin Kh cho sử dụng Heroine nhưng chưa được sử dụng, mặt khác Tr cũng không biết về nguồn gốc và khối lượng Heroine mà Kh đã cất giấu là bao nhiêu, mục đích để làm gì. Vì vậy, cơ quan Điều tra không đặt vấn đề xử lý đối với Tr là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS; điểm c khoản 1 Điều 47/BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106/BLTTHS; khoản 2 Điều 136/BLTTHS; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 331 và 333/BLTTHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn Kh phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*"
2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn Kh 01 (Một) năm 04 (Bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 10/01/2021.
3. Xử lý vật chứng:
  - Tịch thu tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu hồng và 0,56 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án sau khi đã gửi giám định.
- Vật chứng đã được Công an thành phố Điện Biên Phủ bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ ngày 15/4/2021.
4. Án phí: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.
5. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 07/5/2021).

#### **Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- VKSND thành phố Điện Biên Phủ;
- Bộ phận HS nghiệp vụ C.A TP ĐBP;
- Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ;
- Bị cáo;
- Chi cục T.H.A Dân sự TP ĐBP;
- Sở Tư pháp;
- T.H.A HS;
- Lưu./

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

**Nguyễn Văn Duy**